

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày 10 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH V

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đoan và ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh V, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với:

Bị cáo Trần Quang N, sinh ngày: 29/6/1986; sinh trú quán: khu 3, xã S, thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 167/2012/HSST ngày 19/07/2012, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt 21 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 23/9/2013, N chấp hành xong. Tại Bản án số 210/2016/HSST ngày 30/08/2016, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P miễn truy cứu trách nhiệm hình sự do thay đổi chính sách pháp luật về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 29/05/2018, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh V xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 22/12/2019, N chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích. Tại Quyết định số 10 ngày 03/5/2017, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp số tiền trên, tuy nhiên đã quá thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính nên không được tính là tiền sự. Tại Quyết định số 27 ngày 27/01/2022, Công an huyện V, V xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ hàng cấm vào ngày 22/12/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phan Bá T, sinh năm: 1990; trú tại: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh V, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm: 1995; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30' ngày 03/01/2022, Trần Quang N điều khiển xe mô tô BKS: 19K2 - 3897 đến khu vực huyện V gặp 01 nam thanh niên tên B. B đưa cho N 01 gói ma túy và bảo N đem đến khu vực cây xăng thuộc thôn H, xã Đ, huyện Y bán, B sẽ cho N ma túy sử dụng. N cầm gói ma túy, điều khiển xe mô tô đến khu vực quốc lộ 2 đối diện cây xăng Đ thuộc xã Đ, huyện Y. Tại đây N gặp Phan Bá T và Nguyễn Văn V đi xe máy đến. T xuống xe đưa cho N 500.000đồng, N cầm tiền định đưa gói ma túy cho T thì bị tổ công tác Công an tỉnh V phát hiện, bắt quả tang. Do hoảng sợ, N vứt gói ma túy xuống nền bê tông nơi N và T đang đứng. Cơ quan Công an thu giữ: Tại vị trí N đang đứng 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, niêm phong kí hiệu A1; tại tay trái của N số tiền 500.000đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng có các số seri lần lượt là TQ19133004, PU19172346 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng có số seri TS15923552; tại túi quần bên phải của N 01 điện thoại di động Nokia đã cũ, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng; 01 xe mô tô BKS 19K2 - 3897. Tại túi quần bên trái của T 01 mảnh giấy ghi các dãy số 3004, 2346, 3552.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang N thu giữ 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang N.

Tại Kết luận giám định số 105/KLGD ngày 07/01/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,0780g.*

Trần Quang N khai nhận: N nghiện ma túy. Ngày 03/01/2022, N được 01 nam thanh niên tên B ở huyện V nhờ mang 01 gói ma túy đi bán với giá 500.000đồng, B hứa hẹn sẽ cho N ma túy để sử dụng. N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của B, vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Đối với Phan Bá T: Ngày 03/01/2022 đã mua 0,0780g (dưới 0,1gam) ma túy loại Heroine của Trần Quang N để sử dụng. T chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự nên hành vi của T không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với T.

Đối với Nguyễn Văn V đi cùng Phan Bá T, V không biết T nhờ chở đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Trần Quang N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Trần Quang N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Trần Quang N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/01/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng, tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Khoảng 09 giờ 30' ngày 03/01/2022, tại khu vực quốc lộ 2 thuộc thôn H, xã Đ, huyện Y, Trần Quang N đang bán trái phép 01 gói Heroine = 0,0780g cho Phan Bá T với giá 500.000đồng thì bị tổ công tác Công an tỉnh V bắt quả tang.

[4]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh V đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại phương. Ma túy là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các hành vi liên quan đến ma túy, cưỡng đoạt tài sản, đã được xóa án tích; nhiều lần bị cơ quan Công an xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ hàng cấm nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: 0,0588g Heroin cùng bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu “ MÃU TRẢ” hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 600.000đồng thu giữ của bị cáo trong đó 500.000đồng là tiền do bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động Nokia bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy, 01 xe mô tô BKS 19K2-3897 là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện

thực hiện mua bán ma túy nên tịch thu, bán phát mại sung quỹ Nhà nước; số tiền 100.000đồng còn lại và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang N là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; 01 mảnh giấy ghi các dãy số “2346”, “3004”, “3552” không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Quang N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/01/2022.

3. Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,0588g heroin cùng toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu “MẪU TRÁ” sau giám định; 01 mảnh giấy ghi các dãy số “2346”, “3004”, “3552”.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 500.000đồng là tiền do bán ma túy mà có.

Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia, 01 xe mô tô BKS 19K2-3897 là tài sản của bị cáo sử dụng việc mua bán ma túy.

Trả bị cáo Trần Quang N số tiền 100.000đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang N nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022)

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Quang N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Công an huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu